

Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
 Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước
 TP Biên Hòa, Đồng Nai

Số : 202/CV/IFS-2019

Biên Hòa, ngày 25 tháng 03 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

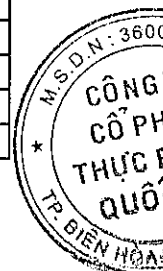
Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2018 như sau:

ĐVT: Ngàn VND

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%
Tổng doanh thu	1,719,312,753	1,525,892,179	13%
Các khoản giảm trừ	141,768,023	105,207,528	35%
<i>% Giảm trừ DT</i>	8%	7%	
Doanh thu thuần	1,577,544,730	1,420,684,651	11%
Giá vốn hàng bán	953,603,017	918,125,713	4%
<i>% Giá vốn hàng bán</i>	60%	65%	
Lợi nhuận gộp	623,941,713	502,558,938	24%
<i>% Lợi nhuận gộp</i>	40%	35%	
Doanh thu hoạt động tài chính	8,463,045	8,594,690	-2%
Chi phí tài chính	11,814,144	11,753,484	1%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	2,444,401	4,496,128	-46%
Chi phí bán hàng	369,829,630	330,222,418	12%
<i>% Chi phí bán hàng</i>	23%	23%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	35,194,613	35,948,250	-2%
Lãi từ hoạt động kinh doanh	215,566,371	133,229,476	62%
Thu nhập khác	4,073,716	1,345,361	203%
Chi phí khác	10,837,235	5,659,481	91%
Tổng lợi nhuận trước thuế	208,802,852	128,915,356	62%
CP thuế TN hiện hành	47,749,243	13,921,299	243%
CP thuế TN hoãn lại	(19,042,125)	(1,070,851)	1678%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	180,095,734	116,064,908	55%
<i>% Lợi nhuận sau thuế</i>	11%	8%	
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	180,164,863	116,089,652	55%
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	(69,130)	(24,743)	179%

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Về doanh thu bán hàng, đội ngũ bán hàng của Công ty luôn bám sát mục tiêu doanh số bán hàng theo từng tuần, từng tháng trên cơ sở triệt để tuân thủ các quy tắc bán hàng cơ bản, tận dụng tốt các cơ hội bán hàng, mở mới điểm bán... để phát huy doanh số. Ban Điều hành Bán hàng luôn theo sát từng hoạt động bán hàng để kịp thời điều chỉnh cơ cấu lực lượng, phân vùng bán hàng để tối ưu hóa năng lực của đội ngũ bán hàng và đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, chính sách khuyến mãi kịp thời, kết quả doanh thu thuần tăng 11% so với năm 2017.



Về chi phí giá vốn - giá thành sản xuất, trong năm Công ty đã triệt để tuân thủ và triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao ý thức tiết kiệm các nguồn lực sản xuất của cán bộ công nhân viên, áp dụng các giải pháp kỹ thuật để tối đa hóa hiệu suất dây chuyền, tìm kiếm các nguồn vật tư đảm bảo chất lượng và giá cả ổn định... dẫn đến tổng chi phí sản xuất trong năm giảm, kết quả giá vốn hàng bán giảm còn 60% doanh thu thuần so với số 65% cùng kỳ năm 2017.

Doanh thu hoạt động tài chính trong năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá các khoản có nguồn gốc ngoại tệ trong năm.

Chi phí hoạt động tài chính trong năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá các khoản có nguồn gốc ngoại tệ trong năm, bên cạnh đó chi phí lãi vay giảm còn ở mức 0,2% doanh thu do Công ty đã thanh toán thêm một phần khoản vay nội bộ nước ngoài có lãi suất ưu đãi khoảng 3% / năm, cuối năm 2018, công ty đã hoàn trả toàn bộ khoản vay cho công ty mẹ.

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý và trong thời gian tới làm cho tỷ trọng chi phí bán hàng duy trì ở mức cao cùng với số kỳ trước, chiếm 23% trên doanh thu thuần.

Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm ở mức 2,2 % trên doanh thu thuần so với mức 2,5% cùng kỳ năm ngoài do giảm một số chi phí hoạt động liên quan.

Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản bồi thường từ một số nhà cung cấp.

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành tăng do năm 2018 công ty đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế trong năm là 13,2 % và đã sử dụng hết lỗ lũy kế từ các năm trước mang sang.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong quý liên quan khoản ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại bổ sung trong kỳ.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.

Trân trọng cảm ơn.


ĐẠI DIỆN CÔNG TY
CÔNG TY
CÔNG PHẦN
THỰC PHẨM
QUỐC TẾ
Yutaka Ogami
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc



Interfood Shareholding Company
 Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Commune
 Bien Hoa City, Dong Nai

No : 202/CV/IFS-2019

Bien Hoa, 25th March 2019

To : - State Securities Commission (SSC)
 - Hanoi Stock Exchange (HNX)

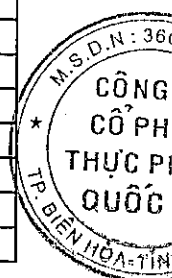
(Re: Explanatory for Consolidated business results year 2018)

First we would like to thank you for your continued support.

We would like to provide the result of Consolidated income statement for the year 2018 as following:

Unit: VND'000

Descriptions	Year 2018	Year 2017	%
Revenue from sale of goods	1,719,312,753	1,525,892,179	13%
Revenue deductions	141,768,023	105,207,528	35%
<i>Deduction %</i>	8%	7%	
Net revenue	1,577,544,730	1,420,684,651	11%
Cost of sales	953,603,017	918,125,713	4%
<i>COGS %</i>	60%	65%	
Gross profit	623,941,713	502,558,938	24%
<i>GP %</i>	40%	35%	
Financial income	8,463,045	8,594,690	-2%
Financial expenses	11,814,144	11,753,484	1%
<i>In which: interest expense</i>	2,444,401	4,496,128	-46%
Selling expenses	369,829,630	330,222,418	12%
<i>Selling expenses %</i>	23%	23%	
General and administration expenses	35,194,613	35,948,250	-2%
Operating profit	215,566,371	133,229,476	62%
Other income	4,073,716	1,345,361	203%
Other expenses	10,837,235	5,659,481	91%
Profit before tax	208,802,852	128,915,356	62%
CIT for the current year	47,749,243	13,921,299	243%
Deferred CIT	(19,042,125)	(1,070,851)	1678%
Profit after tax	180,095,734	116,064,908	55%
<i>Profit after tax %</i>	11%	8%	
Equity holders of the Company	180,164,863	116,089,652	55%
Non-controlling interest	(69,130)	(24,743)	179%



We would like to explain several factors related to the results of Consolidated operations as of the reporting period as follows:

Regarding sales, the sales team of the Company always adheres to the sales target by weekly and monthly on the basis of strictly complying with basic sales rules, utilized sale opportunities, opening new outlets... to increase sale volume. The Board of Sale Management always follows each sales activity to timely change the force structure, sales zoning to optimize the sales team capacity and make appropriate sales policies and incentive policies. As result, the total net revenue increased by 11% compared to the last year.

Regarding cost of sale/ production cost, during the year, the Company thoroughly complied and implemented solutions to reduce production costs, improve the realism of saving production resources of all employees, apply technical solutions to maximize line performance, find sources of materials to ensure quality and stable prices ... resulting in reduced total production costs during the year, as results Cost of sales decreased to 60% of net sales compared to 65% as last year.

Income from financial activities in the year of 2018 increased compared to the same period last year due to the variance of yearend exchange revaluation in the year.

Expenses for financial activities in the year 2018 also increased compared to the same period last year due to the variance of yearend exchange revaluation in the period. Besides, loan interest was reduced at 0.2 % per net sales due to the Company has made additional repayment for partial of the inter-company off-shore loans with interest rates about 3% per annum. at the end of year 2018, the company have make full repayment for the inter-company off-shore loans

In the year 2018, the company implemented the sales support programs such as discount/ promotion programs, sales incentives for distributors and sales team, programs for outlets... in order to expand the volume of sales for the year and onward. The selling expenses increased and accounting for 23% per net sales same to last period.

General and administration expenses was accounting for 2.2 % of net sale compare with last year 2.5% due to the reduction of several operation cost

Other incomes in this year mostly referred to the compensation from several suppliers

Other expenses mostly referred to the depreciation cost of several idled assets which are not use in the period.

Corporate income tax expense increased due to in this year, the Company gain the yearend earnings before tax with ratio 13.2%, besides, the company have fully utilize the tax losses from previous years.

Deferred corporate income tax expense in the quarter mostly related to the recognition of the additional deferred tax assets.

Above are some explanation for operating results of the year 2018.

Thanks and best regards.

ON BEHALF OF THE COMPANY



Nutaka Ogami
Chairman cum General Director

